

Bulong cổ vuông

Cấp bền và ký hiệu

Thép: 4.8

Thép không gỉ (Inox): A2, A4

- DIN 603 là tiêu chuẩn Đức quy định bulong đầu tròn cổ vuông (carriage bolt / cup square neck bolt), có đầu tròn nhẵn và cổ vuông ngay dưới đầu giúp chống xoay khi siết đai ốc.
- Bulong DIN 603 thường dùng trong kết cấu gỗ - kim loại, khung thép, lan can, thiết bị ngoài trời, nơi cần bề mặt đầu bulong gọn, thẩm mỹ và không yêu cầu giữ đầu bằng dụng cụ khi lắp.



Chú Thích:

d: đường kính danh nghĩa của ren

ds: đường kính thân trơn

dk: đường kính đầu

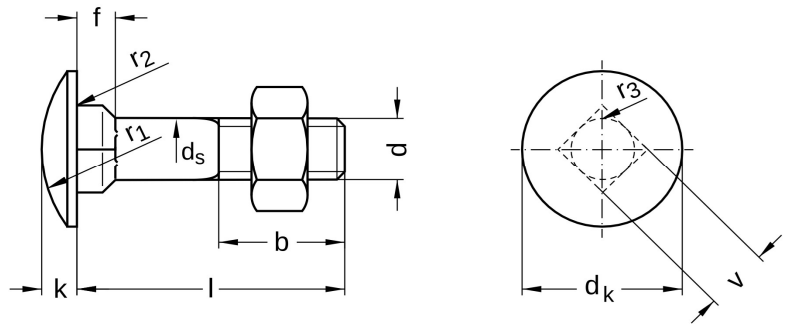
k: chiều cao đầu

f: chiều cao cổ vuông

v: bề rộng cổ vuông

l: chiều dài bulong

b: chiều dài ren



Đường kính ren (d)		M5	M6	M8	M10	M12	M16	M20
P	Bước Ren	0.8	1	1.25	1.5	1.75	2	2.5
b	L ≤ 125	16	18	22	26	30	38	46
	125 < L ≤ 200	22	24	28	32	36	44	52
	L > 200	-	-	41	45	49	57	65
dk	max.	13.55	16.55	20.65	24.65	30.65	38.8	46.8
	min.	12.45	15.45	19.35	23.35	29.35	37.2	45.2
ds	max.	5	6	8	10	12	16	20
	min.	4.52	5.52	7.42	9.42	11.3	15.3	19.16
f	max.	4.1	4.6	5.6	6.6	8.75	12.9	15.9
	min.	2.9	3.4	4.4	5.4	7.25	11.1	14.1
k	max.	3.3	3.88	4.88	5.38	6.95	8.95	11.05
	min.	2.7	3.12	4.12	4.62	6.05	8.05	9.95
r1	≈	10.7	12.6	16	19.2	24.1	29.3	33.9
r2	max.	0.5	0.5	0.5	0.5	1	1	1
r3	max.	0.75	0.9	1.2	1.5	1.8	2.4	3
v	max.	5.48	6.48	8.58	10.58	12.7	16.7	20.84
	min.	4.52	5.52	7.42	9.42	11.3	15.3	19.16